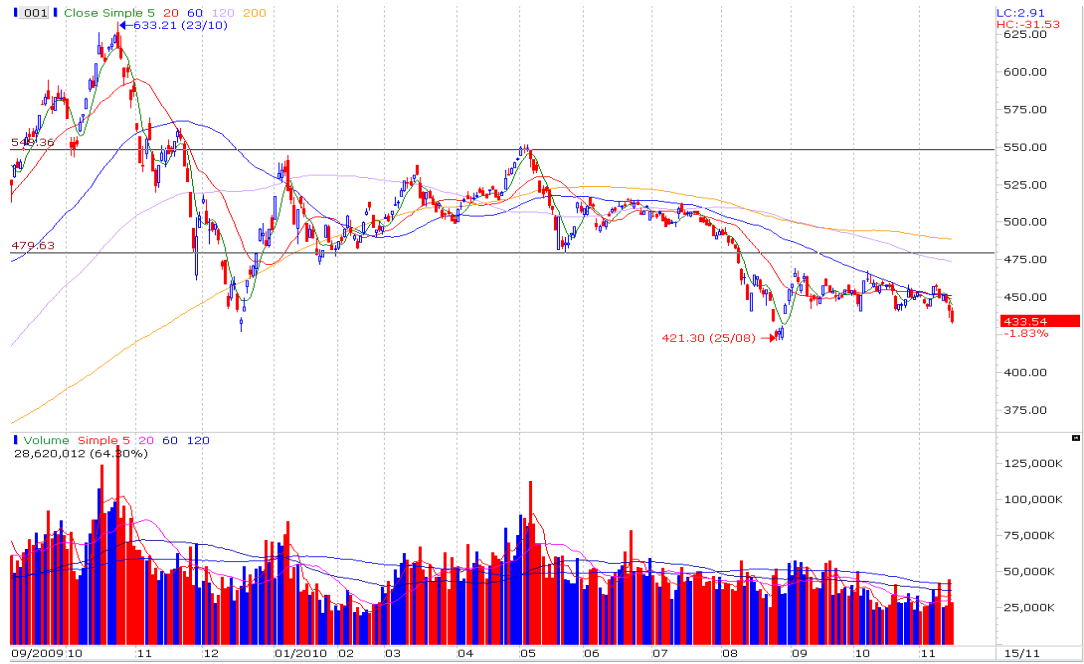


### NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

HSX:

Xác nhận  
thùng 440  
điểm



VN-Index mở cửa giảm 0,99 điểm xuống còn 440,61 điểm (-0,22%). Khối lượng giao dịch trong đợt 1 xuống thấp, với chỉ hơn 470 nghìn đơn vị, tương đương hơn 10 tỷ đồng. Thị trường đã có lúc tăng lên 443 điểm vào đầu đợt 2 nhưng chỉ duy trì trong thời gian ngắn và theo sau đó là một đợt giảm điểm liên tục với đà giảm mỗi lúc một tăng trong hầu hết phiên giao dịch. Mặc dù thị trường giảm mạnh, nhưng động thái bắt đáy của các nhà đầu tư vẫn chưa xuất hiện với quy mô đủ lớn để nâng đỡ thị trường. Kết thúc phiên, VN-Index dừng ở mức 433,54 điểm, giảm 8,06 điểm, tương đương với 1,83% so với phiên giao dịch trước.

Khối lượng giao dịch giảm mạnh trong phiên hôm nay, với chỉ 29,7 triệu đơn vị chuyển nhượng, tương đương với 639,4 tỷ đồng. Những cổ phiếu giao dịch nhiều nhất trên sàn là OCG, SSI, BHS, DPM và STB.

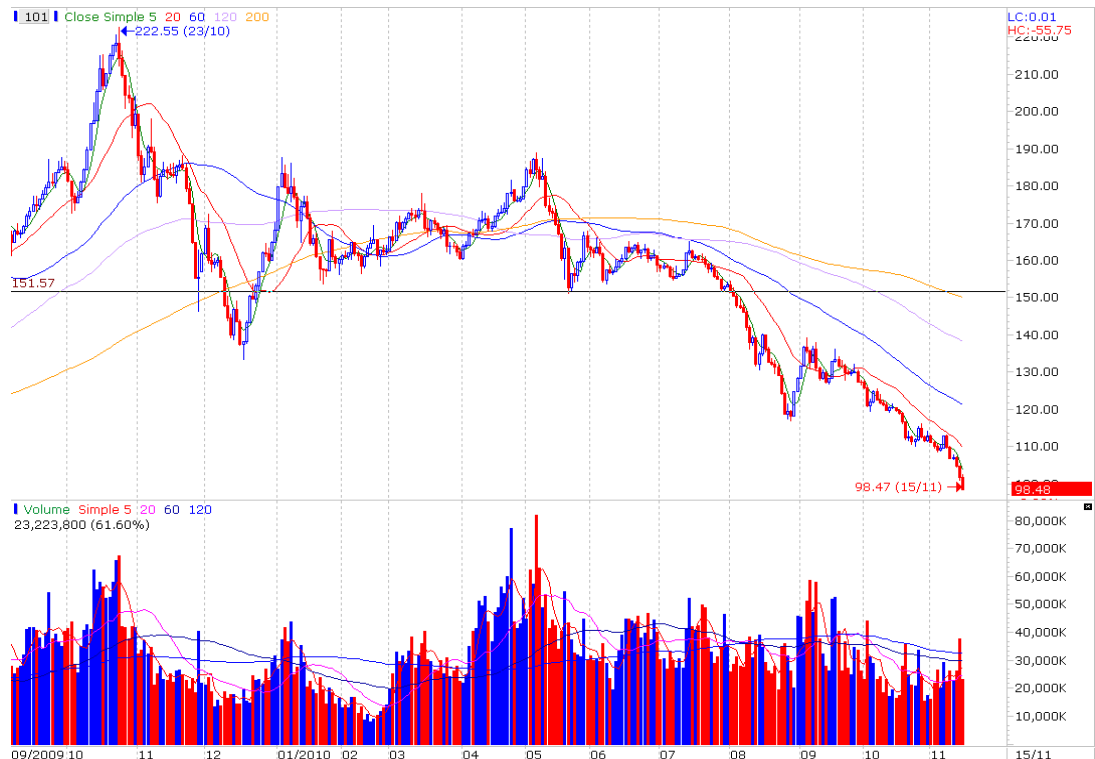
Các nhà đầu tư nước ngoài trong phiên hôm nay giảm mạnh lượng mua vào, với chỉ 3,36 triệu đơn vị được mua vào, chiếm 11,2% lượng giao dịch trên sàn. Toàn phiên, khối ngoại mua ròng 0,59 triệu đơn vị, tương ứng với 33,5 tỷ đồng, giảm 57% so với phiên trước. Các cổ phiếu được khối ngoại mua nhiều nhất gồm có SSI, STB, và PVD. Tại thời điểm đóng cửa, có tới 201 cổ phiếu giảm giá, 34 cổ phiếu đứng giá và 39 cổ phiếu tăng giá. Trong các cổ phiếu Blueships, chỉ có MSN tăng giá, HAG, EIB, FPT đứng giá, còn lại đều giảm giá, tiêu biểu là PVF, OGC, GMD giảm sàn, BVH, DPM, FPT, SSI, và VBC đều giảm từ 700 đến 2,000 đồng.

*Trên thị trường tiền tệ, lãi suất huy động qua đêm giảm về mức 10,5% và lãi suất huy động các kỳ hạn dài hạn, từ 1 tuần trở lên vẫn duy trì mức lãi suất cao trên 13%. Thanh khoản hệ thống ngân hàng có phần dẹt sau quyết định bơm tiền qua OMO của NHNN. Tuy vậy, còn quá sớm để kết luận hệ thống NHTM đã thoát khỏi tình trạng thiếu thanh khoản khi nhu cầu vốn về cuối năm của doanh nghiệp thường tăng mạnh. Mặt khác, chính sách thắt chặt tiền tệ vẫn sẽ là rào cản lớn nhất đối với thị trường trong trung, dài hạn. Sau 11 tuần dao động quanh mức 440*

– 470 điểm, VN-Index đã xác nhận việc xuyên thủng hỗ trợ tại mốc 440 điểm trong phiên giao dịch hôm nay. Biến động giảm mạnh khiến VN-Index đóng cửa phía bên ngoài dải Bollinger, đồng thời phiên tiếp theo nếu tiếp tục duy trì đà giảm như hiện tại, VN-Index sẽ chạm về vùng hỗ trợ cho thấy khả năng tạo thành Pull - backs (hiện tượng Pull-backs thường diễn ra trong khoảng giảm từ 3-5% sau khi mức hỗ trợ quan trọng bị xuyên thủng). Thông tin tích cực từ thị trường tiền tệ cũng làm tăng xác suất hình thành hiện tượng Pull – backs. Phản ứng của thị trường có thể đem lại lợi nhuận cho những nhà đầu tư ngắn hạn nhưng đối với nhà đầu tư T+4 thì còn quá sớm để quyết định đầu tư tại thời điểm hiện tại. Nhà đầu tư chấp nhận rủi ro có thể mua dần khi VN-Index tiến gần mức hỗ trợ 420 điểm cho tới mức hỗ trợ 390 điểm.

## HNX:

### Thủng hỗ trợ 100 điểm



Trong phiên hôm nay, HNX-Index đã để tuột mốc 100 điểm và giảm xuống mức thấp nhất kể từ tháng 4 năm 2009. Thị trường tăng nhẹ vào đầu phiên giao dịch, nhưng do các nhà đầu tư tiếp tục bán ra trong khi lực cầu bắt đáy yếu, đã giảm dần xuống dưới mốc 100 điểm vào giữa phiên và đóng cửa với chỉ 98,48 điểm. So với phiên trước, chỉ số giảm 3,13 điểm, tương đương với 3,08%.

Khối lượng giao dịch trong phiên giảm xuống chỉ còn 23,22 đơn vị khối lượng, tương đương với 390 tỷ đồng. Tại thời điểm đóng cửa, thị trường có 250 cổ phiếu giảm giá, 58 cổ phiếu đứng giá và 43 cổ phiếu tăng giá. Các nhà đầu tư nước ngoài tăng mạnh cả mua và bán, và toàn phiên mua ròng 2,9 tỷ đồng. PVX và KLS là các cổ phiếu được mua ròng mạnh nhất, trong khi PVI và VND bị bán ra mạnh.

*HNX-Index tiếp tục duy trì đà giảm mạnh bất chấp mức hỗ trợ tâm lý 100 điểm bị xuyên thủng. Tâm lý chán nản và động thái liên tục bán thấp của nhà đầu tư khiến chỉ số liên tục giảm điểm trong phiên. Trong điều kiện xu thế tăng chưa hình thành, việc mua vào trên HNX-Index sẽ tồn tại rủi ro lớn. Tuy nhiên, việc liên tục giảm sâu với cường độ giảm điểm lớn sẽ khiến phần lớn cổ phiếu niêm yết trên HNX sớm về vùng giá hấp dẫn. Nhà đầu tư trung, dài hạn có thể kiên nhẫn mua vào tại những mức giá xác định trước.*

## Diễn biến của cổ phiếu các công ty thuộc PVN

Cùng chung biến động của hai sàn chứng khoán, các cổ phiếu thuộc PVN đồng loạt giảm điểm trong phiên giao dịch hôm nay. Bình quân nhóm cổ phiếu này giảm 3,25% so với phiên giao dịch trước, tổng khối lượng giao dịch đạt 6,8 triệu cổ phiếu. Trong phiên chỉ có 1 cổ phiếu tăng giá là PXM tăng 1,01% , 2 cổ phiếu đứng giá là PVC và PGD, 23 cổ phiếu còn lại đều giảm giá. Cổ phiếu PVR hôm nay đứng đầu danh sách giảm giá với mức giảm 6,42%, tiếp theo là cổ phiếu PVE với mức giảm 6,25% và cổ phiếu PVL giảm 6,06%.

Dưới đây là diễn biến của các mã cổ phiếu thuộc tập đoàn PVN phiên ngày 15/11:

STT	Mã	Tên công ty	Giá đóng cửa (VNĐ)	KLGD (cp)	Tăng/Giảm (%)	P/B *	P/E trailing*	Nơi giao dịch
1	ICG	CTCP Xây dựng Sông Hồng	15,500	110,500	↓ -3.13	1.17	6.66	HNX
2	PDC	CTCP Du lịch Dầu khí Phương Đông	9,600	18,900	↓ -4.00	1.23	100.42	HNX
3	PGS	CTCP Kinh doanh Khí hóa lỏng Miền Nam	28,500	385,400	↓ -0.70	1.33	2.27	HNX
4	PHH	CTCP Hồng Hà Dầu khí	12,400	120,000	↓ -3.88	0.78	5.21	HNX
5	PSI	CTCP Chứng Khoán Dầu khí	11,500	276,300	↓ -2.54	0.99	8.95	HNX
6	PVA	CTCP Xây dựng Dầu khí Nghệ An	36,400	180,500	↓ -2.67	2.27	5.30	HNX
7	PVC	Tổng CTCP Dung dịch khoan và Hóa phẩm Dầu khí	19,200	497,700	↔ 0.00	1.19	4.90	HNX
8	PVE	CTCP Tư vấn Đầu tư và Thiết bị Dầu khí	16,500	60,500	↓ -6.25	1.27	6.96	HNX
9	PVG	CTCP Kinh doanh khí hóa lỏng Miền Bắc	12,500	39,700	↓ -3.85	1.11	9.39	HNX
10	PVI	Tổng CTCP Bảo hiểm Dầu khí	15,500	329,400	↓ -2.52	0.69	6.85	HNX
11	PVL	CTCP Bất động sản Điện lực Dầu khí VN	12,400	241,100	↓ -6.06	1.16	N/A	HNX
12	PVR	CTCP Kinh doanh Dịch vụ cao cấp Dầu khí VN	10,200	26,200	↓ -6.42	0.63	19.19	HNX
13	PVS	Tổng CTCP Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí	23,300	175,600	↓ -3.72	1.39	6.10	HNX
14	PVV	CTCP Đầu tư Xây dựng Vinaconex - PVC	23,900	13,900	↓ -0.42	2.17	9.04	HNX
15	PVX	Tổng CTCP Xây lắp Dầu khí VN	18,900	2,122,100	↓ -1.56	1.61	6.09	HNX
16	DPM	Tổng công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí	32,600	623,380	↓ -4.68	2.17	7.53	HSX
17	PET	Tổng CTCP Dịch vụ Tổng hợp Dầu khí	15,000	272,570	↓ -4.46	1.05	6.12	HSX
18	PGD	CTCP Phân phối khí thấp áp Dầu khí VN	30,900	28,820	↔ 0.00	1.85	4.57	HSX
19	PTL	CTCP Đầu tư Hạ tầng và Đô thị Dầu khí	11,000	277,270	↓ -4.35	1.03	14.30	HSX
20	PVD	Tổng CTCP khoan và dịch vụ khoan Dầu khí	50,000	325,020	↓ -2.91	2.27	14.79	HSX
21	PVF	Tổng CTCP Tài chính Dầu khí	24,200	248,030	↓ -4.72	1.85	26.30	HSX
22	PVT	Tổng CTCP vận tải Dầu khí	9,300	157,390	↓ -3.12	0.94	18.46	HSX
23	PXI	CTCP Xây dựng công nghiệp & dân dụng dầu khí	13,600	122,370	↓ -4.90	1.23	6.14	HSX
24	PXM	CTCP Xây lắp Dầu khí Miền Trung	10,000	41,950	↑ 1.01	0.90	7.74	HSX
25	PXS	CTCP Kết cấu Kim loại và Lắp máy Dầu khí	12,700	73,130	↓ -4.51	1.08	5.46	HSX
26	PXT	CTCP Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí	9,200	57,480	↓ -4.17	0.86	11.59	HSX
27	NT2	CTCP Điện lực Dầu khí Nhơn Trạch 2	8,500	1,500	↔ 0.00	0.76	N/A	UPCOM
28	PCT	CTCP Vận tải Dầu khí Cửu Long	5,500	200	↓ -6.78	0.56	N/A	UPCOM
29	POV	CTCP Xăng dầu Dầu khí Vũng Áng	14,000	-	↔ 0.00	N/A	N/A	UPCOM
30	PSB	CTCP Đầu tư Dầu khí Sao Mai - Bến Đình	8,200	24,530	↓ -3.53	0.74	N/A	UPCOM
31	PSP	CTCP cảng dịch vụ dầu khí Đình Vũ	6,200	2,800	↓ -3.13	N/A	N/A	UPCOM
32	PTT	CTCP Vận tải Dầu khí Đông Dương	6,000	100	↓ -7.69	0.60	N/A	UPCOM

\* Giá trị sổ sách và EPS tính trên báo cáo hợp nhất quý gần nhất hoặc năm gần nhất

## TIN KINH TẾ

Nguồn: Thomson Reuters,  
Google Finance;  
CNNMoney, CNBC



Thận trọng trước thêm  
hội nghị G20, chứng  
khoán Mỹ tăng nhẹ, trong  
khi lo ngại của châu Âu  
về tình hình tại Ireland  
tiếp tục tăng

**Hội nghị G20 và APEC kết thúc với cam kết tiếp tục thúc đẩy tự do thương mại và hạn chế các biện pháp can thiệp vào tỷ giá hối đoái.**

Kết quả hội nghị cấp cao G20 và hội nghị APEC diễn ra cuối tuần qua phần nào đã giải tỏa lo ngại của nhiều người trước tình trạng bất đồng ngày càng lớn giữa các nền kinh tế hàng đầu thế giới xung quanh lộ trình tự do hóa thương mại và cuộc chiến tiền tệ. Mặc dù giữa đồng thuận về chính trị tới hành động cụ thể và hiệu quả của chúng có một khoảng cách khá lớn, tuy nhiên thế giới sẽ an tâm hơn khi các nước lớn tìm được tiếng nói chung trong thời điểm hồi phục kinh tế đang gặp nhiều trắc trở hiện nay.

Tại Mỹ, chỉ số niềm tin tiêu dùng do Thomson Reuters và Đại học Michigan xây dựng đạt mức điểm 69,3, cao hơn kết quả khảo sát 69 điểm do Reuters thực hiện trước đó. Như vậy đó với tháng 10, niềm tin người tiêu dùng Mỹ tiếp tục cải thiện. Đây là tín hiệu tốt sát mùa mua sắm cuối năm tại Mỹ. Tuy nhiên thông tin này không đủ xoa tan sự u ám bao trùm thị trường do nguy cơ đổ vỡ tín dụng tại Ireland. Chứng khoán Mỹ kết đóng cửa tuần giao dịch với 3 chỉ số chính giảm hơn 2%.

Tại châu Âu, phát biểu trấn an của quan chức về tình hình tại Ireland không đủ sức giảm lo ngại của thị trường về tình hình thực sự đang diễn ra tại quốc gia Celtic này. Lãi suất trái phiếu tiếp tục tăng mạnh lên mức cao lịch sử đang khép dần cánh cửa vay mượn của Ireland, đưa quốc gia này tiến gần hơn tới bờ vực phá sản. Trong khi Chính phủ Ireland vẫn phủ nhận sự cần thiết 1 gói hỗ trợ từ EU tương tự như đã dành cho Hy Lạp, Liên minh châu Âu dường như đã lường trước được khả năng này với chương trình trị giá khoảng 45-90 tỷ EUR.

Trung Quốc có thể tiếp tục thắt chặt chính sách kinh tế, đó là nhận định của nhiều chuyên gia trong thời gian gần đây. Một số nguồn tin cho biết những ngân hàng quốc doanh lớn của Trung Quốc hiện đã hạn chế cấp các khoản vay mới, thậm chí dừng các khoản vay kinh doanh bất động sản nhằm hạn chế sự tăng giá quá mức tại khu vực này. Lạm phát tại Trung Quốc trong tháng 10 đã tăng lên mức 4,4%, so với mục tiêu đề ra từ đầu năm là 3% và dự báo của nhiều chuyên gia kinh tế vào khoảng 4%.

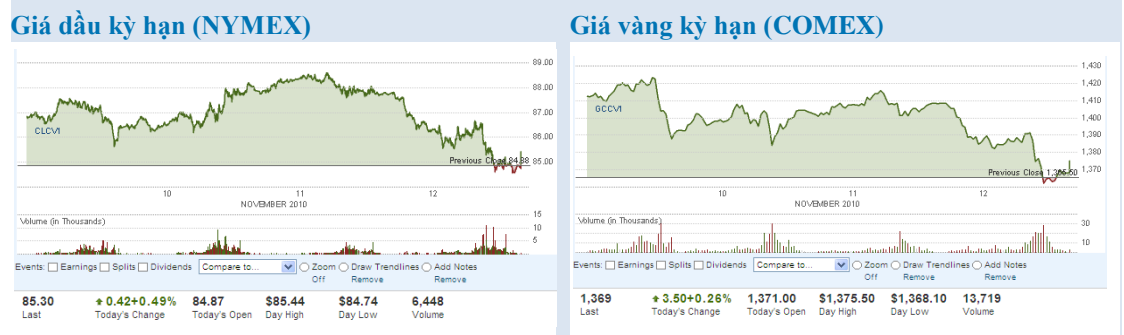
**Việt Nam – cuộc chạy đua lãi suất dự xuống, đứng ở mức cao.** Lãi suất tuần vừa rồi đã chứng kiến sự leo thang chóng mặt. Lãi suất qua đêm vượt 13%, lãi suất huy động được một số NHTM đẩy lên trên 14%. Tuy nhiên đợt tăng này có nhiều nguyên nhân từ tâm lý hơn là phản ánh thực tế thanh khoản của hệ thống NH, mặc dù về cuối năm, việc cân đối huy động và cho vay sẽ rất căng thẳng. Sau khi NHNN tuyên bố sẽ mở rộng giao dịch qua OMO đảm bảo thanh khoản của hệ thống NH, lãi suất liên ngân hàng đã giảm khá nhanh, lãi suất qua

đêm cuối ngày thứ Sáu về mức 12,3%, lãi suất huy động sáng này được hầu hết các NHTM niêm yết ở mức 12%.

Với quyết tâm kiềm chế lạm phát ở ngưỡng 1 con số trong năm nay, NHNN đã thực thi chính sách thắt chặt tiền tệ với thông điệp khá dứt khoát và chúng tôi đánh giá cao nỗ lực này của các nhà điều hành. Tuy nhiên theo quan điểm của chúng tôi, lạm phát hiện nay có nhiều nguyên nhân phi tiền tệ do vậy hiệu quả của sự hoán đổi giữa mục tiêu tăng trưởng và lạm phát trong thời điểm này có thể là một dấu hỏi lớn.

## THỊ TRƯỜNG HÀNG HÓA

Nguồn: Reuters, Google  
Finance; CNNMoney,  
CNBC



Lo ngại về tình hình tại Ireland và chính sách thắt chặt của Trung Quốc, vàng và dầu mất giá 3% trong phiên cuối tuần trước

**Giá vàng mất 3% trong phiên giao dịch cuối tuần trước.** Vàng rớt giá mạnh trước lo ngại Trung Quốc có thể tiếp tục nâng lãi suất nhằm giảm nhiệt lạm phát, trước đó quốc gia này đã nâng dự trữ bắt buộc và thực thi chính sách quản lý chặt dòng vốn đổ vào nền kinh tế. Đón đầu của phiên cuối tuần tại thị trường New York, vàng kỳ hạn giao dịch ở mức 1.365,5 USD/oz. Vào 10:53 (GMT+7) sáng nay, vàng giao ngay tại London đang ở mức 1.367,4 USD/oz. Vàng kỳ hạn ở mức 1.365.4 USD/oz.

**Dầu mất giá trước quan ngại từ Ireland.** Dầu thô mất giá 3% trong phiên giao dịch cuối tuần trước quan ngại ngày càng tăng từ tình hình tài chính tại Ireland. Giá dầu đã xuống gần 85 USD/thùng trong phiên 12/11 tại thị trường New York. Tại thời điểm 10:58 GMT+7 sáng nay, giá dầu kỳ hạn ở mức 84,92 USD/thùng, giá dầu Brent giao tháng 10 tại London ở mức 86,41 USD/thùng.

**Trung Quốc có thể giảm xuất khẩu phân bón.** Theo nguồn tin Bloomberg, Trung Quốc có thể cắt giảm xuất khẩu phân bón, bao gồm cả urea và diammonium phosphate, trong năm nay để đẩy tăng nguồn cung trên thị trường nội địa và giảm giá hàng hóa, sau khi giá dầu ăn, bông, đường và cao su tăng lên mức cao kỷ lục trong tuần này. Trung Quốc là nước xuất khẩu Urea lớn nhất thế giới năm 2007 và là một trong những nước xuất khẩu phosphate lớn nhất thế giới.

**Giá thép Trung Quốc cao nhất 16 tháng.** Giá thép trên thị trường Trung Quốc đã tăng 5,7% trong tuần kết thúc ngày 12/11 và leo lên mức cao nhất trong 16 tháng trở lại đây, bởi các thương nhân đẩy mạnh bổ sung dự trữ trước lo ngại nguồn cung sẽ giảm trong mùa đông. Các nhà phân tích trong nước nhận định, giới thương nhân đã được khuyến khích bởi lo ngại cung sẽ thắt chặt trong những tháng còn lại của năm khi chính phủ áp đặt một loạt các hạn chế đối với các ngành công nghiệp tiêu thụ nhiều năng lượng như một phần của những nỗ lực cuối cùng nhằm hoàn thành mục tiêu tiết kiệm năng lượng đến năm 2010. Họ tin giá thép sẽ tiếp tục vững đến tăng trong vài tuần tới bởi sản lượng duy trì ở mức thấp trong khi nhu cầu được cải thiện, kết hợp với lạm phát gia tăng làm tăng giá nguyên liệu thô.



## LỊCH SỰ KIẾN TRONG TUẦN

### Lịch đấu giá các công ty

Công ty	VĐL (tỷ đồng)	Tổng số CP chào bán	Giá khởi điểm (đ/cp)	Ngày đấu giá	Thời gian nhận đặt cọc
CT CP Tập đoàn thép Tiến Liên	540.00	8,200,000	15,000	25/11/2010	từ 5/11/2010
Công ty Cổ phần Thương mại Satra Tiền Giang	31.50	1,386,960	14,000	22/11/2010	Từ 1/11/2010
Công ty TNHH MTV Đầu tư Xây dựng Trường Thịnh	34.70	924,709	17,000	19/11/2010	Từ 27/10/2010
Tổng Công ty Khí Việt Nam	18,950.00	94,750,000	31,000	17/11/2010	Từ 26/10/2010
Công ty TNHH Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam	700.00	10,195,570	10,300	17/11/2010	0
Công ty Cổ phần Hồng Hà Dầu khí	102.50	9,250,000	13,500	15/11/2010	0
CTCP Đầu tư Xuất nhập khẩu Đắc Lắc	70.00	1,650,000	14,000	12/11/2010	Từ 8h30 ngày 18/10/2010 đến 15h30 ngày 05/11/2010

### Danh sách các công ty đã nộp hồ sơ xin niêm yết

Công ty	Địa chỉ đăng ký niêm yết	VĐL (tỷ đồng)	Ngày nộp hồ sơ
CTCP Chứng khoán An Thành	HNX	41	12/11/2010
CTCP Thực phẩm Bích Chi	HSX		03/11/2010
CTCP Đường Kon Tum	HNX	30	03/11/2010
CTCP Thép Nam Kim	HSX	230	25/10/2010
CTCP Kỹ thuật Điện lực Dầu khí Việt Nam	HNX	150	20/10/2010
Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Đa Quốc Gia I.D.I	HSX	38	18/10/2010
CTCP Bất động sản Dầu khí	HNX	100	18/10/2010
CTCP Địa ốc 11	HNX	26	15/10/2010
CTCP Tập đoàn Thái Hòa Việt Nam	HNX	550	13/10/2010

### Danh sách các công ty đã được chấp thuận niêm yết

Công ty	Địa chỉ đăng ký niêm yết	VĐL (tỷ đồng)	Ngày được chấp thuận
CTCP Đầu tư Phát triển Xây dựng - Hội An	HNX	29.99942	05/11/2010
CTCP Dịch vụ Bến Thành	HNX	30	03/11/2010
CTCP Bất động sản Tài chính Dầu khí Việt Nam	HNX	500	03/11/2010
CTCP Vận tải Biển Bắc	UPCOM	144.56	27/10/2010
CTCP Vận tải Biển Hải Âu	HNX	25	27/10/2010
CTCP Mỹ thuật và Truyền thông	HNX	10	25/10/2010
CTCP Cavico xây dựng nhân lực và dịch vụ Xây dựng Đường bộ 26	UPCOM	10	18/10/2010
CTCP Vật tư Tổng hợp Phú Yên	HSX	117	15/10/2010
CTCP Lilama Thí nghiệm Cơ điện	HNX	13.5	11/10/2010
CTCP Portserco	HNX	12	08/10/2010
CTCP Hăng sơn Đông Á	HNX	22	08/10/2010
CTCP Cáp Nhựa Vĩnh Khánh	HNX	130	08/10/2010
CTCP Đầu tư và Phát triển PVI	HNX	182.50708	04/10/2010
CTCP Viễn thông Tin học Điện tử	HNX	29.9601	01/10/2010
CTCP Vận tải biển Sài Gòn	UPCOM	144.2	01/10/2010

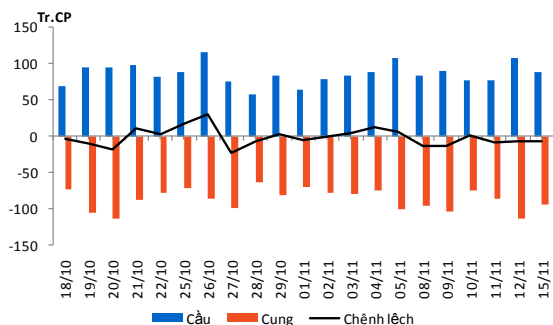
### Lịch niêm yết lần đầu

Công ty	Mã CK	Địa chỉ niêm yết	Vốn điều lệ (tỷ đồng)	Giá chào sàn (Đồng)	Ngày giao dịch
CTCP Vận tải biển Sài Gòn	SGS	UPCOM	14.42		22/12/2010
CTCP Đầu tư và thăm định giá dầu khí PIV	PIV	HNX	12.00		08/12/2010
CTCP Xi măng Dầu khí 12/9	PX1	UPCOM	20.00		01/12/2010
Ngân hàng TMCP Nhà Hà Nội	HBB	HNX	3,000.00		23/11/2010
CTCP Bất động sản Tài chính Dầu khí Việt Nam	PFL	HNX	500.00		17/11/2010
CTCP Lilama 18	LM8	HSX	80.50		15/11/2010
CTCP Cấp nước Thủ Đức	TDW	HNX	85.00		11/11/2010
CTCP Địa ốc Sài Gòn Thương Tín	SCR	HNX	1,000.00		09/11/2010
CTCP Du lịch Việt Nam Vitours	DLV	UPCOM	29.10		02/11/2010
CTCP Chế tạo Máy điện Việt Nam - Hungari	DVH	UPCOM	43.50		02/11/2010

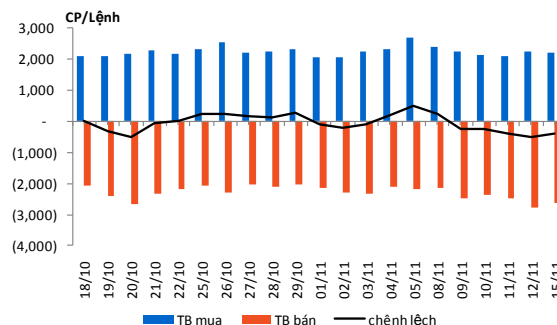
Nguồn: HSX, HSX

## THỐNG KÊ GIAO DỊCH

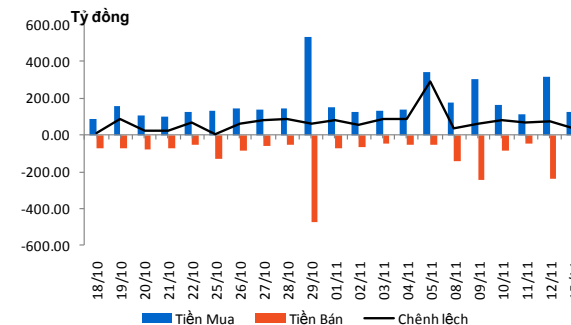
### Diễn biến Cung – Cầu (niêm yết)



### Diễn biến trung bình lệnh mua/bán (niêm yết)

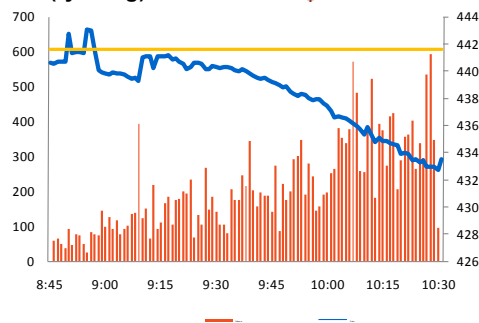


### Diễn biến giao dịch của NĐTNN (niêm yết)



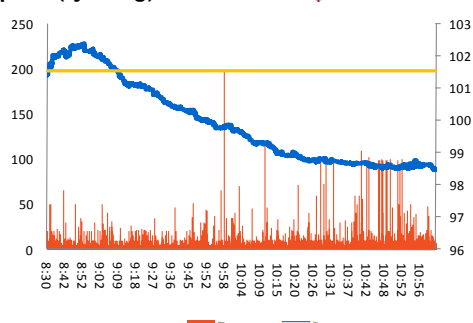
### HSX

	Giá trị	Thay đổi	± %
<b>VN-Index</b>	433.54 ↓	-8.06	-1.83%
<b>KLGD (triệu ck)</b>	29.35 ↓	-15.16	-34.06%
<b>GTGD (tỷ đồng)</b>	635.27 ↓	-406.53	-39.02%
<b>Tổng cung (triệu ck)</b>	48.82 ↓	-18.30	-27.27%
<b>Tổng cầu (triệu ck)</b>	40.24 ↓	-19.22	-32.33%
<b>Giao dịch NN</b>			
<b>KL mua (triệu ck)</b>	3.36 ↓	-3.24	-49.06%
<b>KL bán (triệu ck)</b>	2.76 ↓	-2.29	-45.33%
<b>Giá trị mua (tỷ đồng)</b>	110.73 ↓	-183.63	-62.38%
<b>Giá trị bán (tỷ đồng)</b>	77.16 ↓	-139.99	-64.47%



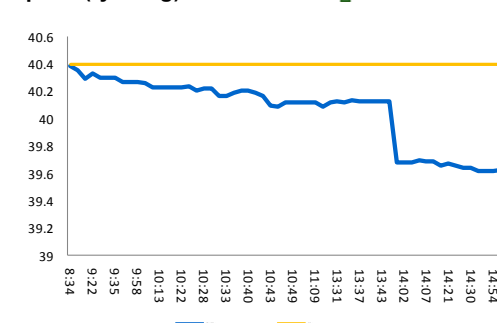
### HNX

	Giá trị	Thay đổi	± %
<b>HNX-Index</b>	98.48 ↓	-3.14	-3.09%
<b>KLGD (triệu ck)</b>	23.04 ↓	-14.67	-38.90%
<b>GTGD (tỷ đồng)</b>	387.61 ↓	-266.49	-40.74%
<b>Tổng cung (triệu ck)</b>	46.12 ↑	13.36	40.78%
<b>Tổng cầu (triệu ck)</b>	47.70 ↑	18.51	63.40%
<b>Giao dịch NN</b>			
<b>KL mua (triệu ck)</b>	0.69 ↓	-0.27	-28.25%
<b>KL bán (triệu ck)</b>	0.60 ↓	-0.65	-51.76%
<b>Giá trị mua (tỷ đồng)</b>	13.05 ↓	-6.95	-34.75%
<b>Giá trị bán (tỷ đồng)</b>	10.14 ↓	-12.72	-55.65%



### UPCOM

	Giá trị	Thay đổi	± %
<b>UPCOM-Index</b>	40.17 ↓	-0.22	-0.54%
<b>KLGD (triệu ck)</b>	0.16 ↓	-0.22	-57.87%
<b>GTGD (tỷ đồng)</b>	1.94 ↓	-2.40	-55.26%
<b>Tổng cung (triệu ck)</b>	0.61 ↓	-0.21	-25.30%
<b>Tổng cầu (triệu ck)</b>	0.35 ↓	-0.22	-38.55%
<b>Giao dịch NN</b>			
<b>KL mua (triệu ck)</b>	0.00 ↓	-0.01	-100.00%
<b>KL bán (triệu ck)</b>	0.00 ↑	0.00	0.00%
<b>Giá trị mua (tỷ đồng)</b>	0.00 ↓	-0.26	-100.00%
<b>Giá trị bán (tỷ đồng)</b>	0.00 ↑	0.00	0.00%





### HSX

#### 5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch (1 triệu VNĐ)
OGC	23,000	21,900	-4.78	43,991
SSI	23,500	22,800	-2.98	35,271
BHS	33,000	33,000	0.00	31,141
DPM	34,200	32,600	-4.68	20,772
STB	14,900	14,500	-2.68	17,566

#### 5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
SAV	28,500	29,800	1,300	4.56
CSG	8,800	9,200	400	4.55
TMT	13,400	14,000	600	4.48
DVD	59,000	61,500	2,500	4.24
PRUBF1	4,900	5,100	200	4.08

#### 5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
CNT	20,000	19,000	-1,000	-5.00
HVG	22,000	20,900	-1,100	-5.00
KSA	42,000	39,900	-2,100	-5.00
DIG	38,000	36,100	-1,900	-5.00
KSH	38,000	36,100	-1,900	-5.00

#### 5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất

Mã	GT mua (triệu VNĐ)	Mã	GT bán (triệu VNĐ)
PVD	14,467	BMP	8,307
BMP	9,625	SSI	7,013
DPM	9,140	STB	6,003
HAG	9,008	DPM	4,848
STB	7,660	ITA	4,552

### HNX

#### 5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch (1 triệu VNĐ)
PVX	19,200	18,900	-1.56	40,708
HBS	15,500	15,300	-1.29	27,293
SCR	22,300	22,100	-0.90	24,204
KLS	11,600	11,500	-0.86	19,577
VCG	20,800	20,100	-3.37	16,635

#### 5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
VC1	39,000	41,700	2,700	6.92
SPP	23,400	25,000	1,600	6.84
BHV	25,600	27,300	1,700	6.64
SDC	18,500	19,700	1,200	6.49
PMS	15,500	16,500	1,000	6.45

#### 5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
DAC	35,800	33,300	-2,500	-6.98
SDT	47,300	44,000	-3,300	-6.98
CSC	20,100	18,700	-1,400	-6.97
SSS	27,400	25,500	-1,900	-6.93
HCT	13,000	12,100	-900	-6.92

#### 5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất

Mã	GT mua (triệu VNĐ)	Mã	GT bán (triệu VNĐ)
KLS	2,013	PVI	3,487
PVX	1,707	PVS	2,526
VCG	1,498	VND	1,607
BVS	1,089	BVS	1,017
SCR	1,073	WSS	489

### UPCOM

#### 5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch (1 triệu VNĐ)
ADP	26,500	26,500	0.00	478
ITD	13,900	13,400	-3.60	271
PSB	8,500	8,200	-3.53	199
HIG	20,000	19,500	-2.50	145
IMT	8,500	8,800	3.53	139

#### 5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
DNF	9,000	9,900	900	10.00
DNS	7,700	8,200	500	6.49
VNX	8,000	8,500	500	6.25
IMT	8,500	8,800	300	3.53
BMJ	18,000	18,500	500	2.78

#### 5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
TNB	23,300	19,800	-3,500	-15.02
CFC	25,000	22,500	-2,500	-10.00
SPC	22,300	20,100	-2,200	-9.87
PMT	7,100	6,400	-700	-9.86
ICI	12,500	11,300	-1,200	-9.60

# KHUYẾN CÁO SỬ DỤNG

Báo cáo này được thực hiện bởi Ban Phân tích - Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Những thông tin trong báo cáo này được thu thập từ các nguồn đáng tin cậy và đánh giá một cách thận trọng. Tuy nhiên, Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí không chịu bất kỳ trách nhiệm nào đối với tính chính xác, trung thực, đầy đủ của các thông tin được cung cấp cũng như những tổn thất có thể xảy ra khi sử dụng báo cáo này. Mọi thông tin, quan điểm trong báo cáo này có thể được thay đổi mà không cần báo trước. Báo cáo này được xuất bản với mục đích cung cấp thông tin và hoàn toàn không hàm ý khuyến cáo người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán.

Người đọc cần lưu ý: Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí có thể có những hoạt động hợp tác với các đối tượng được nêu trong báo cáo và có thể có xung đột lợi ích với các nhà đầu tư.

Báo cáo này thuộc bản quyền của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Mọi hành vi in ấn, sao chép, sửa đổi nội dung mà không được sự cho phép của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí đều được coi là sự vi phạm pháp luật.

## THÔNG TIN LIÊN HỆ

### Ban Phân tích

E -mail: [research@psi.vn](mailto:research@psi.vn)

Tel: (84-4) 3934 3888



## PSI CHỨNG KHOÁN DẦU KHÍ

*Trụ sở chính:*

18 Lý Thường Kiệt, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội - ĐT: (84-4) 39343888; Fax: (84-4) 39343999

*Phòng giao dịch số 2:*

Tầng 1, tòa nhà Petro Việt Nam, số 18 Láng Hạ, Quận Ba Đình, Hà Nội – ĐT: (84-4)37727308; Fax: (84-4)37727312

*Phòng giao dịch số 3*

Tầng 1, tòa nhà 22 Ngô Quyền, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội – ĐT: (84-4) 39393875-77; Fax: (84-4) 39393874

*Phòng giao dịch số 4*

Tầng 1, số 4A Láng Hạ, Quận Ba Đình, Hà Nội – ĐT: (84-4)37724434; Fax: (84-4)39426800

*Chi nhánh TP.HCM:*

Số 24 – 26 Hồ Tùng Mậu, Quận I, TP.Hồ Chí Minh - ĐT: (84-8) 39111818; Fax: (84-8) 39111919

*Chi nhánh Vũng Tàu:*

Phòng 112, Tòa nhà Petro Tower, số 08 Hoàng Diệu, TP.Vũng Tàu – ĐT: (84-64) 62545 20 - 22 - 23 -24 - 26; Fax: (84-64) 6254521

*Chi nhánh Đà Nẵng:*

Số 55-56 Đường Nguyễn Văn Linh, Quận Hải Châu, Thành phố Đà Nẵng – ĐT: (84-0511) 3899338; Fax: (84-0511) 3899339